

Số: 39/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 56/2024/TLST - HNGĐ, ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc: “Ly hôn và giải quyết nuôi con” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị P**, sinh năm: 1999; Địa chỉ: **Thôn H, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Bị đơn: Anh **Trần Công T**, sinh năm: 1999; Địa chỉ: **Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 116, 118 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 BLTTDS và khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trương Thị P** và anh **Trần Công T**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là **Trần Công Minh K**, sinh

ngày: 05/02/2019 và **Trần Công Thiên P1**, sinh ngày: 12/3/2021.

Vợ chồng thống nhất giao 02 con chung **Trần Công Minh K** và **Trần Công Thiên P1** cho anh **Trần Công T** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị **Trương Thị P** cấp dưỡng nuôi con chung **Trần Công Thiên P1** mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) từ khi ly hôn đến khi cháu **P1** trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản hay cản trở.

- *Về tài sản chung*: Các bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị **Trương Thị P** tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị **P** đã nộp theo biên lai số 0005426, ngày 21/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã Tượng Sơn (Để xoá đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án (để công bố);
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ